ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRẦN HOÀI THU

THƠ NÔM ĐƯỜNG LUẬT CỦA NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU DIỆN MẠO VÀ ĐÓNG GÓP

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60 22 01 21

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. Dương Thu Hằng

Thái Nguyên - Năm 2015

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài luận văn khoa học: “Thơ Nôm Đường luật của

Nguyễn Đình Chiểu: diện mạo và đóng góp” với các số liệu, kết quả nghiên cứu

trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất cứ công trình

nào khác, hoàn toàn là công trình nghiên cứu của tôi.

Tác giả luận văn

Trần Hoài Thu

i

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

LỜI CẢM ƠN

Với lòng kính trọng sâu sắc và tình cảm chân thành tôi xin trân trọng cảm ơn:

Ban Giám hiệu, Ban Chủ nhiệm khoa Ngữ văn, khoa Sau đại học Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên - Đại học Thái Nguyên.

Các thầy cô ở Viện Văn học, trường Đại học Sư phạm Hà Nội , trường

Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội, trường Đại học Sư phạm Thái

Nguyên đã trực tiếp giảng dạy tôi trong suốt khóa học.

Đặc biệt tác giả xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc nhất đến

Tiến sĩ Dương Thu Hằng người đã trực tiếp hướng dẫn, động viên, giúp đỡ tôi

rất nhiều trong quá trình viết luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn những người thân trong gia đình và bạn bè đã

thường xuyên động viên, khích lệ tạo điều kiện giúp đỡ trong suốt quá trình

học tập, nghiên cứu.

Mặc dù tôi có nhiều cố gắng nhưng chắc chắn luận văn không tránh khỏi

những thiếu sót. Rất mong nhận được sự góp ý của quý Thầy Cô và bạn bè

đồng nghiệp quan tâm đến đề tài này.

Tác giả luận văn

Trần Hoài Thu

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

ii

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bìa

Lời cam đoan.......................................................................................................i

Lời cảm ơn..........................................................................................................ii

Mục lục.............................................................................................................. iii

MỞ ĐẦU.............................................................................................................1

NỘI DUNG.........................................................................................................8

Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI...........8

1.1. Thơ Nôm Đường luật và các chặng đường phát triển.............................8

1.1.1. Thơ Nôm Đường luật...........................................................................8

1.1.2. Các chặng đường phát triển của thơ Nôm Đường luật.......................10

1.2. Đôi nét đặc sắc về tác gia Nguyễn Đình Chiểu và mảng thơ Nôm

Đường luật....................................................................................................16

1.2.1. Cuộc đời và sự nghiệp........................................................................16

1.2.2. Khái quát chung về thơ Nôm Đường luật của Nguyễn Đình Chiểu...21

Chương 2. DIỆN MẠO VÀ ĐÓNG GÓP CỦA THƠ THƠ NÔM ĐƯỜNG

LUẬT NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU VỀ MẶT NỘI DUNG..............................24

2.1. Cảm hứng yêu nước mãnh liệt...............................................................24

2.1.1. Cảm hứng về các nhân vật lịch sử......................................................23

2.1.2. Cảm hứng về tình hình chiến sự và hiện thực lịch sử.........................30

2.2. Quan niệm văn chương..........................................................................35

2.2.1. Quan niệm văn chương mang tính chiến đấu.....................................36

2.2.2. Quan niệm mới về người anh hùng....................................................41

Chương 3. DIỆN MẠO VÀ ĐÓNG GÓP

CỦA THƠ NÔM ĐƯỜNG

LUẬT NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU VỀ MẶT NGHỆ THUẬT.......................47

3.1. Hình ảnh và ngôn ngữ...........................................................................47

3.1.1. Hình ảnh thiên nhiên ẩn dụ.................................................................47

3.1.2. Ngôn ngữ thuần Việt địa phương.......................................................53

iii

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

3.2. Thể loại và giọng điệu...........................................................................70

3.2.1. Thể thơ................................................................................................70

3.2.2. Giọng điệu..........................................................................................78

KẾT LUẬN.......................................................................................................88

TÀI LIỆU THAM KHẢO...............................................................................90

PHỤ LỤC.........................................................................................................94

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

iv

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nguyễn Đình Chiểu là một trong những nhà thơ lớn của dân tộc. Là “cánh

chim đầu đàn trong phong trào văn học yêu nước nửa cuối thế kỷ XIX”, tên tuổi

ông tượng trưng cho lòng yêu nước của nhân dân miền Nam và văn thơ của ông là

những trang viết bất hủ ca ngợi cuộc chiến đấu oanh liệt của nhân dân ta chống

thực dân phương Tây ngay từ những buổi đầu chúng đặt chân lên đất Việt.

Nhà thơ mù Nguyễn Đình Chiểu còn là một trong số ít các nhà thơ trung

đại sáng tác thành công ở nhiều thể loại, tiêu biểu như: Văn tế, truyện thơ Nôm,

thơ Nôm Đường luật và thể loại nào cũng đạt được thành tựu nhất định. Trên

thực tế, truyện thơ Nôm và văn tế của ông đã được nhiều nhà nghiên cứu tiếp

cận trên mọi phương diện. Riêng mảng thơ Nôm Đường luật, theo khảo sát của

chúng tôi, có một số lượng khá lớn: 75 bài thơ, nhưng đến nay, chưa có một

công trình nghiên cứu nào đề cập đến một cách đầy đủ và có hệ thống.

Bên cạnh đó, Nguyễn Đình Chiểu là một tác gia văn học được đưa vào

giảng dạy trong nhà trường với nhiều đoạn trích trong tác phẩm Lục Vân Tiên,

Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc và một số bài thơ Đường Nôm luật như: Chạy giặc,

Ngóng gió đông... Vì vậy, nghiên cứu đề tài này sẽ góp phần nâng cao chất

lượng dạy và học trong nhà trường.

Xuất phát từ những lý do trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài “Thơ

Nôm Đường luật của Nguyễn Đình Chiểu: diện mạo và đóng góp” với hy vọng

góp thêm một góc nhìn mới về một tác giả đã quen thuộc lâu nay.

2. Lịch sử vấn đề

Kể từ khi bản in truyện Lục Vân Tiên ra đời năm 1865, cho đến nay đã có

hàng trăm bài báo, rất nhiều chuyên luận, công trình nghiên cứu quy mô về

Nguyễn Đình Chiểu và các sáng tác của ông. Quá trình nghiên cứu là một sự

tiếp nối kéo dài từ năm này sang năm khác, từ thế hệ này sang thế hệ khác. Nó

1

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

không chỉ dừng lại ở phạm vi lãnh thổ Việt Nam mà còn thu hút được nhiều sự

quan tâm, chú ý của các nhà nghiên cứu, các chuyên gia nước ngoài như:

Gabriel Aubaret, Abel des Michels, Eugène Bajot, E. Hoeffel... Những bài báo,

công trình nghiên cứu của các thế hệ độc giả qua từng thời kỳ đã có những

đóng góp rất quý báu, từng bước làm mở rộng hơn và sâu sắc hơn nữa các góc

độ nghiên cứu về tác gia Nguyễn Đình Chiểu.

Nghiên cứu từng tác phẩm, từng thể loại sáng tác của Nguyễn Đình Chiểu

cũng như mối quan hệ giữa các sáng tác của Nguyễn Đình Chiểu với cuộc đời

ông, đã có nhiều học giả và nhiều nhà nghiên cứu thực hiện. Nhưng đi sâu

nghiên cứu một cách hệ thống và chi tiết về “Thơ Nôm Đường luật của Nguyễn

Đình Chiểu: diện mạo và đóng góp” thì chưa có công trình nào độc lập, mà

chỉ ở dạng khát quát sơ lược .

Vũ Đình Liên với cuốn sách “Nguyễn Đình Chiểu” (1958), đã dành hẳn

một chương viết về thơ văn yêu nước của Nguyễn Đình Chiểu. Trong chương

này, Vũ Đình Liên cũng đã điểm qua các tác phẩm viết theo thể Đường luật của

Nguyễn Đình Chiểu về nội dung tư tưởng. Tuy nhiên tác giả viết mới tập trung

nghiên cứu về các thể loại hịch, văn tế.

Trong cuốn “Thơ văn Nguyễn Đình Chiểu” (1963), các tác giả đã tập hợp,

giới thiệu sáng tác của Nguyễn Đình Chiểu ở hầu hết các thể loại. Những tác

phẩm này được sắp xếp theo trình tự thời gian sáng tác, trong đó có tổng hợp,

sưu tầm khá đầy đủ những bài thơ Nôm Đường luật của Nguyễn Đình Chiểu,

nhưng cũng mới chỉ dừng lại ở việc tổng hợp, chú giải.

“Mấy vấn đề về cuộc đời và thơ văn Nguyễn Đình Chiểu” (1964), tập kỷ

yếu do tổ văn học cổ đại và cận đại thuộc Viện văn học sưu tầm, giới thiệu

những kết quả nghiên cứu tiêu biểu về con người và các tác phẩm của Nguyễn

Đình Chiểu. Trong lời giới thiệu về tập sách, các tác giả biên soạn đã tổng kết

qua việc nghiên cứu tác phẩm của Nguyễn Đình Chiểu. Các nhà biên soạn đã

đưa ra nhận xét, thời Pháp thuộc, việc nghiên cứu về Nguyễn Đình Chiểu còn

bị nhiều hạn chế và vướng mắc: “Hầu như người ta chỉ biết có truyện Lục Vân

Tiên (...) phần thơ văn yêu nước chống Pháp của Nguyễn Đình Chiểu thì thực

dân Pháp đã cố tình dìm đi không cho phổ biến” [19, tr.156].

Trong giáo trình “Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỷ XVII, nửa đầu thế

kỷ XIX” sau khi nói về cuộc đời sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Đình Chiểu, về

tác phẩm Lục Vân Tiên và mảng thơ văn yêu nước của ông, Nguyễn Lộc cũng

đã đề cập qua việc nghiên cứu sáng tác của Nguyễn Đình Chiểu. Qua đó ông

nhấn mạnh: “Trước cách mạng người ta biết Nguyễn Đình Chiểu là tác giả

Lục Vân Tiên, còn thơ văn yêu nước của ông ít người biết đến” [27, tr.700].

Theo Nguyễn Lộc thì: “Phải đến sau cách mạng tháng Tám, nhất là sau khi

hòa bình lập lại, trên miền Bắc, chúng ta có điều kiện sưu tầm rộng rãi thơ văn

yêu nước của Nguyễn Đình Chiểu, những công trình nghiên cứu về Nguyễn

Đình Chiểu theo quan điểm Mác xít, thì địa vị của nhà thơ trong văn học mới

dần được xác định đúng mức” [27, tr.701].

Từ nhận xét của các nhà nghiên cứu ta có thể thấy, ngoài truyện Lục Vân

Tiên thì giai đoạn trước cách mạng, các sáng tác của Nguyễn Đình Chiểu, trong

đó có những bài thơ Nôm Đường luật chưa phổ biến và được đông đảo độc giả

biết đến. Vì vậy, việc nghiên cứu hầu như là không có.

Năm 2003, các tác giả cuốn “Nguyễn Đình Chiểu về tác gia và tác phẩm”

đã sưu tập chọn lọc những bài nghiên cứu phê bình, tiểu luận, công trình

nghiên cứu của nhiều tác giả về Nguyễn Đình Chiểu cũng như thơ văn của ông.

Trong 35 bài nghiên cứu, tác phẩm Lục Vân Tiên được các nhà nghiên quan

tâm dưới nhiều góc độ, nhiều mặt, nhiều khía cạnh và phương diện khác nhau.

Nghiên cứu về mặt nội dung của tác phẩm ta thấy có “Truyện Lục Vân Tiên và

vấn đề quan hệ đạo đức và thẩm mĩ” (1982) của Lâm Vinh, hay “Tính nhân

dân của Nguyễn Đình Chiểu” (1982) của Phan Ngọc, hoặc Nguyễn Đức Sự với

“Sự vận dụng Nho giáo trên lập trường nhân dân của Nguyễn Đình Chiểu”

(1977). Dưới góc độ thi pháp, ta có thể kể đến Nguyễn Phong Nam với

3

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

“Nguyễn Đình Chiểu từ quan điểm thi pháp học” (1998). Trong phương diện

tìm hiểu vị trí của tác giả và tác phẩm, Huỳnh Kì Sở có viết: “Ảnh hưởng của

Nguyễn Đình Chiểu qua truyện thơ Lục Vân Tiên trong đời sống tinh thần của

nhân dân Bến Tre” (1982). Nhà nghiên cứu Thạch Phương - Mai Quốc Liên

với cuốn sách “Nguyễn Đình Chiểu qua trang đời, trang văn” có viết: “Bài

văn của Nguyễn Đình Chiểu đã gợi dậy không khí của cả một cuộc chiến đấu

bi hùng. Cuộc chiến đấu đó là của những người nông dân, như Nguyễn Đình

Chiểu nói trong văn tế, không vũ khí, nhưng vì lòng căm thù giơ gậy làm cờ,

chặt cây làm giáo, đánh giặc với khí thế có thể sánh với những chuyện dũng

cảm tương tự trong thiên cổ” [41, tr.350]. Đứng trên bình diện tìm hiểu về

nguồn gốc của tác phẩm, Lê Hữu có bài viết “Để có một văn bản Lục Vân Tiên

gắn liền với nguyên tác hơn” (1998). Xét trên góc độ từ ngữ, chúng ta có thể kể

đến một vài tác phẩm: “Tiếng địa phương miền Nam trong tác phẩm của

Nguyễn Đình Chiểu” (1982) của Nguyễn Hoàng Tuệ - Phạm Văn Hảo - Lê Văn

Trường, hay “Lời dẫn (cho truyện Lục Vân Tiên)” của Nguyễn Thạch Giang.

Tuy nhiên, ngoài tác phẩm Lục Vân Tiên, các sáng tác khác dường như chưa

được chú ý đúng mức, đặc biệt là mảng thơ Nôm Đường luật. Trong cuốn sách,

có duy nhất bài viết của tác giả Chu Văn Sơn đưa ra: “Mấy nhận xét về thơ

luật Đường của Nguyễn Đình Chiểu” (1982). Trong đó, tác giả viết “Thơ luật

Đường của Nguyễn Đình Chiểu được thu thập từ các nguồn thơ chống Pháp

(những sáng tác độc lập riêng biệt) hoặc từ các tác phẩm dài hơi hơn (Dương

Từ - Hà Mậu, Ngư Tiều y thuật vấn đáp) có những bài mang nội dung độc lập,

có những bài lại gắn liền với nội dung các tác phẩm bao hàm nó” [41, tr.531].

Và đến cuối cùng tác giả đưa ra nhận định: “Tuy có những hạn chế như trên,

nhưng những đóng góp của ông về nội dung tư tưởng, về nghệ thuật vào thể

loại thơ này của văn học nước ta như đã phân tích, là điều cần được khẳng

định” [41, tr.535]. Bài viết có đề cập tới vấn đề nội dung, nghệ thuật trong thơ

Nôm Đường luật của Nguyễn Đình Chiểu nhưng vẫn chỉ dừng lại ở góc độ khái

quát sơ lược qua một số tác phẩm chứ không phải toàn bộ 75 bài thơ.

Là một thể loại đặc biệt, thơ Nôm Đường luật lâu nay đã trở thành một

địa hạt thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Lã Nhâm Thìn đã

chọn đề tài “Thơ Nôm Đường luật từ Quốc âm thi tập của Nguyễn Trãi đến thơ

Hồ Xuân Hương” làm đề tài cho luận án Phó tiến sĩ của mình. Trong luận án,

Lã Nhâm Thìn đã bước đầu tìm hiểu về thơ Nôm Đường luật giai đoạn này và

đưa ra kết luận: “Có thể thấy bội số chung nhỏ nhất của các yếu tố cấu thành

thơ Nôm Đường luật là tính chất đời thường, sự giản dị, tinh thần tự do, xu

hướng tâm trạng hóa. Nói một cách khái quát và ngắn gọn, mã của thơ Nôm

Đường luật được xác định bởi chất Nôm của thể loại” [42]. Sau luận án Phó

tiến sĩ, Lã Nhâm Thìn có cho xuất bản cuốn sách “Thơ Nôm Đường luật”

(1998). Trong cuốn sách này tác giả đã trình bày về quá trình phát triển, đặc

trưng bản chất thể loại của thơ Nôm Đường luật. Ngoài ra tác giả còn tuyển chọn

các tác phẩm thơ Nôm Đường luật tiêu biểu và bình chú những bài thơ hay.

Sau Lã Nhâm Thìn, Nguyễn Thanh Trúc tiếp tục chọn đề tài “Thơ Nôm

Đường luật từ Hồ Xuân Hương đến Trần Tế Xương” làm luận án Phó tiến sĩ.

“Nằm trong hướng nghiên cứu thơ Nôm Đường luật, từ góc độ thể loại văn

học, luận án tập trung nghiên cứu thể loại này trong giai đoạn từ Hồ Xuân

Hương đến Trần Tế Xương, coi như thuộc thế kỷ XIX là giai đoạn phát triển

đến đỉnh cao của thể loại, mà điểm trọng yếu là tìm hiểu xác định những đặc

trưng của nó về mặt nội dung và hình thức nghệ thuật” [46, tr.9]. Trong luận

án, Nguyễn Thanh Trúc đã tập trung nghiên cứu 450 bài thơ thất ngôn bát cú và

tứ tuyệt chữ Nôm từ Hồ Xuân Hương đến Tú Xương của 19 tác giả và một số

bài thơ khuyết danh. Trong đó, Nguyễn Thanh Trúc đã khảo sát 32 bài thơ

Nôm Đường luật của Nguyễn Đình Chiểu. Vì việc nghiên cứu khảo sát chung

với 18 nhà thơ khác nên thơ Nôm Đường luật của Nguyễn Đình Chiểu chưa

thực sự được nghiên cứu độc lập, cụ thể và có hệ thống .

Như vậy, việc nghiên cứu thơ văn nói chung, thơ Nôm Đường luật của

Nguyễn Đình Chiểu nói riêng cũng đã được một số nhà nghiên cứu tìm hiểu

5

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

trên phương diện nội dung và hình thức, và đã đạt được những thành công nhất

định. Tuy nhiên, chưa có một công trình nào đặt “Thơ Nôm Đường luật của

Nguyễn Đình Chiểu” thành đối tượng nghiên cứu chính để chỉ rõ diện mạo và

đóng góp của mảng thơ này đối với sự nghiệp văn chương của nhà thơ mù đất

Đồng Nai cũng như đối với tiến trình phát triển của văn học trung đại Việt

Nam. Vì vậy, chúng tôi mạnh dạn chọn đề tài nghiên cứu này với hi vọng sẽ

góp thêm một góc nhìn mới mẻ về tác gia Nguyễn Đình Chiểu.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng chính của luận văn là các bài thơ Nôm viết theo thể Đường

luật của Nguyễn Đình Chiểu in trong cuốn “Từ ngữ thơ văn Nguyễn Đình

Chiểu” Nxb thành phố Hồ Chí Minh (1987). Trong chừng mực có thể chúng

tôi sẽ so sánh với thơ Nôm Đường luật của các tác giả khác để làm rõ đặc điểm

nội dung và nghệ thuật của thơ Nôm Đường luật Nguyễn Đình Chiểu.

- Một số tài liệu nghiên cứu có liên quan đến luận văn.

4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Mục đích của luận văn này là nghiên cứu chỉ ra diện mạo và đóng góp của

Nguyễn Đình Chiểu qua các sáng tác viết theo thể loại thơ Nôm Đường luật, từ đó

góp thêm một góc nhìn đầy đủ hơn về một tác giả đã quen thuộc lâu nay.

- Để thực hiện mục đích trên, luận văn thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

+ Nghiên cứu những vấn đề liên quan đến luận văn.

+ Khảo sát, thống kê, phân tích, so sánh thơ Nôm Đường luật của Nguyễn

Đình Chiểu để chỉ ra những đặc điểm về nội dung và nghệ thuật, cũng như

đóng góp của ông cho thể loại thơ Nôm Đường luật nước nhà.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp lịch sử

Mỗi tác phẩm khi ra đời đều có tọa độ thời gian của nó. Vì vậy, để hiểu

được nội dung của tác phẩm và tư tưởng của nhà thơ, khi nghiên cứu phải đặt

tác phẩm vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể.

- Phương pháp thống kê, liệt kê

Phương pháp này được sử dụng trong quá trình khảo sát văn bản, tìm hiểu

về từ láy, điển tích điển cố và thi liệu Hán học

- Phương pháp hệ thống

Là phương pháp được vận dụng để nghiên cứu, phân tích hệ thống đề tài,

ngôn ngữ, nhịp thơ.

- Phương pháp so sánh

Phương pháp này được sử dụng linh hoạt trong quá trình phân tích để tạo

ra tương quan so sánh nhằm chỉ ra sự tiếp nối cũng như những sáng tạo mới

mẻ, riêng biệt của đối tượng nghiên cứu.

- Phương pháp phân tích tổng hợp

Là phương pháp dùng để cụ thể hóa từng đối tượng nhằm tìm hiểu, phân tích

chi tiết. Trên cơ sở đó đưa ra những kết luận tổng hợp về vấn đề nghiên cứu.

6. Đóng góp mới của luận văn

- Luận văn lần đầu tiên khảo sát, nghiên cứu thơ Nôm Đường luật của

Nguyễn Đình Chiểu một cách toàn diện và có hệ thống. Qua đó chỉ ra diện mạo

và những đóng góp của Nguyễn Đình Chiểu về thể loại thơ Nôm Đường luật

trong tiến trình văn học Việt Nam trung đại.

- Luận văn góp phần bổ sung một tài liệu hữu ích cho quá trình học tập,

nghiên cứu về Nguyễn Đình Chiểu nói chung và mảng thơ Nôm Đường luật

của ông nói riêng.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Nội dung

của luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1. Một số vấn đề chung liên quan đến đề tài

Chương 2. Diện mạo và đóng góp của thơ Nôm Đường luật Nguyễn Đình

Chiểu về mặt nội dung.

Chương 3. Diện mạo và đóng góp của thơ Nôm Đường luật Nguyễn Đình

Chiểu về mặt nghệ thuật.

NỘI DUNG

Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

7

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

1.1. Thơ Nôm Đường luật và các chặng đường phát triển

1.1.1. Thơ Nôm Đường luật

Trong lịch sử văn học Việt Nam, thơ Nôm Đường luật là một hiện tượng

vừa tiêu biểu vừa độc đáo. Tiêu biểu ở chỗ nó phản ánh những điều kiện, bản

chất, quy luật của quá trình giao lưu tiếp nhận văn học. Độc đáo bởi thơ Nôm

Đường luật tuy mô phỏng thể thơ ngoại lai (Đường luật Hán) nhưng trong quá

trình phát triển, nó lại trở thành thể loại văn học dân tộc, có địa vị đáng kể bên

cạnh các thể loại văn học thuần túy của dân tộc như: Truyện thơ viết theo thể

lục bát, ngâm khúc viết theo thể song thất lục bát và hát nói.

Thơ Nôm Đường luật là một thành tựu rực rỡ của thơ ca Việt Nam, là một

thể loại lớn của văn học trung đại Việt Nam cả về số lượng và thành tựu nghệ

thuật. Với sự ra đời của thơ Nôm Đường luật, văn học Việt Nam chính thức

xuất hiện dòng văn học viết Tiếng Việt, tồn tại song hành phát triển cùng dòng

văn học chữ Hán. Theo Lã Nhâm Thìn trong “Phân tích tác phẩm văn học

trung đại Việt Nam từ góc nhìn thể loại” thì: “Khái niệm thơ Nôm Đường luật

là bao hàm những bài thơ viết bằng chữ Nôm theo luật Đường hoàn chỉnh và

cả những bài thơ viết theo thơ luật Đường phá cách, có những bài xen câu ngũ

ngôn, lục ngôn vào bài thơ thất ngôn” [43].

Tuy nhiên, để thưởng thức được cái hay, cái đẹp của những tác phẩm thơ

Nôm Đường luật cần phải nắm rõ bản chất của thể thơ này. Điểm mấu chốt tạo

nên cái hay của mỗi bài thơ Nôm Đường luật là sự kết hợp hài hòa giữa “yếu tố

Nôm” và “yếu tố Đường luật”. Chính sự hòa quyện, đan xen của hai yếu tố này

đã tạo nên giá trị của mỗi tác phẩm thơ Nôm Đường luật. Tuy nhiên, mỗi yếu

tố đó lại có những giá trị biểu đạt, giá trị biểu cảm và giá trị thẩm mỹ khác nhau

và khi cần có thể tách ra để nhận diện.

Đường luật là khái niệm dùng để chỉ thể thơ có cách luật chặt chẽ xuất

hiện từ thời nhà Đường (Tang) - Trung Quốc. Khi sử dụng thể thơ này, các nhà

thơ phải tuân thủ các qui định chặt chẽ, nghiêm ngặt đã đặt ra thì mới được

công nhận. Khi phong kiến phương Bắc - Trung Quốc xâm lược nước ta, trong

quá trình giao lưu và tiếp nhận văn hóa, các nhà thơ Việt Nam cũng tuân thủ

những quy tắc đó nên sáng tác văn học thời trung đại chịu sự chi phối chồng

chéo của những quy phạm. Vì vậy, có thể nói trong thơ Nguyễn Đình Chiểu

“yếu tố Đường luật” là yếu tố mang tính quy phạm. Tính quy phạm là những

quy định chặt chẽ trong những phạm vi giới hạn đã được định sẵn mà tác giả

văn học buộc phải tuân theo trong quá trình sáng tác .

“Yếu tố Nôm” trong thơ Nôm Đường luật được xây dựng bằng hai nội

dung. Thứ nhất, đó là những gì thuộc về dân tộc. Thứ hai là những gì thuộc về

dân dã, bình dị (Nôm là đọc biến âm của Nam và Nôm còn được hiểu là nôm

na, dân dã). “Yếu tố Nôm” được biểu hiện ở các mặt đề tài, chủ đề hướng tới

những vấn đề của đất nước, dân tộc. Biểu hiện về mặt ngôn ngữ là chữ Nôm, từ

Việt, ngôn ngữ văn học dân gian, ngôn ngữ đời sống. Về hình ảnh là những

hình ảnh chân thực, bình dị, dân dã. Những thứ như: bèo, muống, mùng, chó

mèo, gà, cá… vốn rất gần gũi, quen thuộc với văn học dân gian nhưng lại xa lạ

với văn chương bác học. Nay được đưa vào trong thơ Nôm với những vẻ đẹp

mới mẻ mà chính các nhà thơ Nôm Đường luật là người phát hiện ra, đem đến

cho người đọc cảm nhận mới lạ trong chính cuộc sống lao động sinh hoạt hàng

ngày. Sự xuất hiện của “yếu tố Nôm” đã tạo nên một luồng gió mới cho thơ ca

trung đại. “Yếu tố Nôm” vừa khẳng định ý thức dân tộc của các nghệ sỹ, vừa

khẳng định nét đẹp trong văn hóa tinh thần của người Việt Nam. Đưa “yếu tố

Nôm” vào thơ ca cũng là đưa thơ ca dần trở về với cuộc sống, đồng thời mở ra

một thời đại mới cho nền văn học trung đại.

Như đã nói ở trên, thơ Nôm Đường luật là sự kết hợp đồng thời của cả

“yếu tố Nôm” và “yếu tố Đường luật”. Hai yếu tố này vừa có tác động xuyên

thấu vào nhau nhưng đồng thời lại có sự độc lập tương đối. Nếu như “yếu tố

Đường luật” mang tính quy phạm, thì “yếu tố Nôm” lại là những yếu tố mang

9

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

tính bất quy phạm. Các nhà thơ Nôm Đường luật một mặt tiếp thu những tinh

hoa thành tựu của thơ Đường luật nhưng lại phá cách, giải tỏa những khuôn

khổ gò bó của thể thơ, không chịu gò mình mà tự cởi bỏ khỏi những khuôn khổ

những quy định ràng buộc trong quá trình sáng tác.

1.1.2. Các chặng đường phát triển của thơ Nôm Đường luật

Cho đến nay, chúng ta khó có thể nói một cách chính xác thời điểm ra

đời và thời điểm kết thúc của thơ Nôm Đường luật ở thế kỷ nào, chỉ biết nó

ra đời sau văn học viết bằng chữ Hán. Theo Lã Nhâm Thìn, thơ Nôm

Đường luật trải qua ba giai đoạn: Giai đoạn hình thành, giai đoạn phát triển

và giai đoạn kết thúc.

Giai đoạn hình thành.

Năm 938, sau chiến thắng vang dội trên sông Bạch Đằng, Ngô Quyền

đánh tan quân xâm lược Nam Hán, thiết lập nên một nhà nước phong kiến tự

chủ Việt Nam. Đất nước độc lập, nhiệm vụ kiến quốc nảy sinh nhu cầu phải

xây dựng được một nền văn hóa có bản sắc dân tộc. Nhu cầu bức thiết đấy đã

thúc đẩy sự hình thành và sự ra đời của chữ Nôm. Dựa trên bộ chữ Hán, chữ

Nôm ra đời và dần được hoàn thiện. Theo sử sách, người Việt đã dùng nó vào

sáng tác văn chương ở thế kỷ XIII. Các tác giả ở thế kỷ X - XIV đã sử dụng

chữ Nôm để Việt hóa thành công hai thể loại văn học ngoại nhập đó là thơ

Đường luật và Phú. Người có công đầu tiên trong việc này là Hàn Thuyên.

“Đại Việt sử ký toàn thư” có từng ghi lại: “Nhâm Ngọ (Thiên Bảo) năm thứ tư

(1282) mùa thu, tháng tám… Bấy giờ có cá sấu đến sông Lô. Vua sai thượng

thư Hình bộ là Nguyễn Thuyên làm văn ném xuống sông. Con cá sấu tự đi mất.

Vua cho là việc này giống như việc của Hàn Dũ, cho đổi họ là Hàn Thuyên.

Thuyên lại giỏi làm thơ phú quốc âm. Nước ta thơ phú dùng nhiều quốc âm,

thực bắt đầu từ đây” [30, tr.48]. Lấy hiện tượng Hàn Thuyên, người ta cho rằng

thơ Nôm Đường luật được ra đời từ đó. Mặc dù cho đến ngày nay, những nhà

nghiên cứu chưa tìm thấy một văn bản thơ Nôm Đường luật nào của Hàn

Thuyên còn lưu lại ở thế kỷ XIII. Song chúng ta có thể đặt niềm tin vào các sự

kiện được ghi chép lại trong “Đại Việt sử ký toàn thư” bởi đây là bộ chính sử,

ghi lại những sự kiện quan trọng của nước ta thời bấy giờ.

Các giai đoạn phát triển

Quá trình phát triển của thơ Nôm Đường luật có thể xác định từ Quốc âm

thi tập của Nguyễn Trãi (đầu thế kỷ XV) đến thơ Hồ Xuân Hương (cuối thế kỷ

XVII đầu thế kỷ XIX). Trải qua năm thế kỷ, thơ Nôm Đường luật đã đi từ thể

nghiệm đến ổn định, phát triển rực rỡ. Nếu Nguyễn Trãi là người mở đầu cho

con đường Việt hóa thì bà chúa thơ Nôm Hồ Xuân Hương đã tạo nên bước ngoặt

lớn đưa thơ Nôm Đường luật vào con đường Việt hóa hoàn toàn ở thế kỷ XIX.

Từ thế kỷ XV đến thế kỷ XVII, đây là giai đoạn phát triển đầu tiên của thơ

Nôm Đường luật. Thơ Nôm giai đoạn này đã trải qua những bước thăng trầm

và khi Nho giáo chiếm được vị trí độc tôn trong thượng tầng kiến trúc phong

kiến thì cũng chính là lúc thơ Nôm Đường luật khẳng định vị trí của mình trong

dòng chảy văn học dân tộc. Đó là những thành tựu rực rỡ ở thế kỷ XV thành

tựu lớn ở thế kỷ XVI, kém phát triển hơn ở thế kỷ XVII.

Người có công lớn đầu tiên trong việc“cố gắng để xây dựng một lối thơ

Việt Nam” chính là Nguyễn Trãi. Với sự xuất hiện của văn bản viết tay Quốc

âm thi tập thì tập đại thành thơ Nôm này đã trở thành “tác phẩm mở đầu cho

nền văn học cổ điển Việt Nam” (Xuân Diệu). Lịch sử văn học Việt Nam trên

thực tế đã có một thể thơ mới - thơ Nôm Đường luật. Nguyễn Trãi được xem

“là nhà thơ rất có ý thức trên con đường tìm tòi một thể thơ dân tộc ít nhiều

thoát ly Đường luật trong khi vẫn giữ phong cách chung của thơ Đường luật”

[23]. Nói như vậy, tác giả Đinh Gia Khánh muốn khẳng định sự đóng góp to

lớn của Nguyễn Trãi trong tập thơ cả về phương diện nội dung và hình thức.

11

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

Với 254 bài thơ, hình ảnh Nguyễn Trãi hiện lên trong Quốc âm thi tập là

một người nghệ sĩ đa tài, có tâm hồn nhạy cảm luôn đón nhận mọi rung động từ

cuộc sống. Ông ca ngợi vẻ đẹp của cảnh vật thiên nhiên, đất nước với một tấm

lòng tin yêu rộng mở. Thế nhưng đằng sau cái nhàn của một nhà Nho từ bỏ

chốn bụi trần, hòa mình vào thiên nhiên cảnh vật lại là một bức tượng đài về

một người anh hùng cứu nước vĩ đại. Một cái tôi suốt đời “âu việc nước, đêm

đêm thức nhẫn nẻo sơ chung”.

Quốc âm thi tập không chỉ có nội dung phong phú mà còn là tập thơ có

giá trị nghệ thuật quan trọng đối với tiến trình phát triển của nền văn học dân

tộc. Tác phẩm là bằng chứng ghi nhận sự nỗ lực lớn lao của Nguyễn Trãi, mọi

cố gắng của nhà “khai sơ phá thạch”, để “xây dựng một lối thơ Việt Nam” trên

cơ sở tiếp thu vận dụng một thể thơ có sẵn trong văn học Trung Quốc. Tiếp thu

có sáng tạo, Nguyễn Trãi không tuân thủ tính quy phạm chặt chẽ, gò bó của thơ

Đường. Ông đem đến cho Quốc âm thi tập một luồng gió mới với cách tân tiến

bộ, thể hiện mạnh mẽ xu hướng phá cách trong sáng tác Nôm Đường luật.

Nguyễn Trãi đã khéo léo tinh tế trong việc lựa chọn đề tài, chủ đề, hạn chế việc

sử dụng ngôn ngữ Hán, các điển tích, điển cố, thay vào đó là sử dụng tối đa

ngôn ngữ dân tộc. Đặc biệt là thành ngữ, tục ngữ, ca dao từ kho tàng văn học

dân gian để làm chất liệu trong sáng tác thơ Nôm của mình. Ông đưa vào trong

thơ hình ảnh dân dã, bình dị đời thường khác hẳn văn chương bác học. Nguyễn

Trãi đã tìm tòi và trải nghiệm một lối thơ riêng, tạo nên một âm điệu mới cho

thể thơ thất ngôn xen lục ngôn: Đưa câu sáu chữ xen vào những câu thơ bảy

chữ. Nói như Giáo sư Lê Trí Viễn: “Thể thơ lục ngôn, nói đúng hơn là thể thất

ngôn có chen vào những câu lục ngôn là một thay đổi có thể là một thí nghiệm

tìm tòi một âm điệu mới ra ngoài khuôn phép luật Đường” [49, tr.54]. Quốc

âm thi tập có vị trí đặc biệt quan trọng trong vườn hoa văn học dân tộc. Tác

phẩm cũng có ảnh hưởng lớn tới hàng loạt các sáng tác giai đoạn sau.

Hồng Đức quốc âm thi tập ra đời ở nửa cuối thế kỷ XV là bước phát triển

tiếp theo của thơ Nôm Đường luật. Một mặt “Hồng Đức quốc âm thi tập kế

thừa nội dung dân tộc ở Quốc âm thi tập”, mặt khác nội dung phản ánh đã có

xu hướng xã hội hóa rõ rệt. Hồng Đức quốc âm thi tập thể hiện sự tìm tòi của

Lê Thánh Tông và các tác giả đương thời trong việc tìm cho thơ Nôm Đường

luật những chức năng mới: Đó là việc dùng thơ Nôm Đường luật để trào phúng

và tự sự. Hiện tượng này tuy chưa được xem là tiêu biểu nhưng cũng gây được

ấn tượng cho các nhà nghiên cứu. Thể thơ sáu chữ xen bảy chữ trong Hồng

Đức quốc âm thi tập vẫn được Lê Thánh Tông kế tục từ Quốc âm thi tập, và có

phần phát triển mạnh mẽ hơn với những bài thơ hoàn toàn bằng lục ngôn. Từ

láy biểu hiện rõ đặc tính dân tộc của ngôn ngữ đã trở thành hiện tượng trong

Hồng Đức quốc âm thi tập. Nó làm cho “chất dân tộc” trong tác phẩm được

tăng cường, phát huy mạnh mẽ hơn so với sáng tác của Nguyễn Trãi. Sử dụng

nhiều, sử dụng thành công và nỗ lực sáng tạo nên lớp từ láy phong phú đa dạng

của các tác giả đã góp phần làm nên tác phẩm Hồng Đức quốc âm thi tập “đậm

đà phong vị dân tộc”.

Bạch Vân quốc ngữ thi tập của Nguyễn Bỉnh Khiêm là sự tiếp nối và phát

triển từ Quốc âm thi tập và Hồng Đức quốc âm thi tập. Xét về quy mô số lượng

thì Bạch Vân quốc ngữ thi tập không thể bằng với hai tác phẩm thơ Nôm

Đường luật thế kỷ XV. Song, với trên 170 bài thơ, tập thơ của Trình Quốc

Công in một dấu mốc quan trọng đối với quá trình vận động và phát triển của

thể loại thơ Nôm Đường luật Việt Nam. Đề tài, chủ đề trong Bạch Vân quốc

ngữ thi tập cũng không đậm nét như trong thế kỷ XV. Nét nổi bật trong thơ

Nôm Nguyễn Bỉnh Khiêm là những đề tài, chủ đề mang tính chất xã hội. “Tư

duy thế sự” tạo cho Nguyễn Bỉnh Khiêm một phong cách triết gia không thể

nhầm lẫn với bất cứ một tác gia văn học nào trước và sau đó. Nguyễn Bỉnh

Khiêm vẫn tiếp tục kế thừa xu hướng phá cách trong sáng tác thơ Nôm Đường

luật, song số lượng những câu thơ sáu chữ đã giảm đi rất nhiều. Tuy nhiên,

đóng góp của Trạng Trình cho xu hướng Việt hóa và quá trình dân chủ hóa ở

thể loại này là điều không thể phủ nhận. Bùi Duy Tân nhận xét: “Thơ Nôm

13

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/

Đường luật của Nguyễn Bỉnh Khiêm đã được Việt hóa thêm một bước, nhất là

về mặt ngôn ngữ” [37, tr.155]. Nhà nghiên cứu Mai Quốc Liên cũng nhận xét:

“Nguyễn Bỉnh Khiêm đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng thơ Tiếng

Việt (…) ông tiếp tục cái quá trình sử dụng và khống chế chất liệu ngôn ngữ

thuần Việt. Đặc biệt là đưa vào những chất liệu thường ngày, những câu chữ

xuất từ ca dao, tục ngữ, từ tiếng nói bình dân. Đó là quá trình dân chủ hóa nền

văn học dân tộc, một quá trình vĩ đại” [22, tr.107].

Sau Nguyễn Bỉnh Khiêm đến trước Hồ Xuân Hương, thơ Nôm Đường

luật phát triển với nhịp độ bình thường.

Sau hơn một thế kỷ phát triển với nhịp độ bình thường, không có những

thành tựu lớn về tác giả và tác phẩm, bước sang nửa cuối thế kỷ XVIII đầu thế

kỷ XIX, thơ Nôm Đường luật bắt đầu khởi sắc trở lại. Hiện tượng Hồ Xuân

Hương xuất hiện ở giai đoạn này đã tạo nên sự giao thoa giữa hai nền văn học:

Văn học viết và văn học dân gian. Hồ Xuân Hương đã tiếp tục kế thừa xu

hướng dân tộc hóa ở các tác giả của thời kỳ trước, đồng thời đã chuyển nhanh

thể loại thơ Nôm Đường luật trên con đường dân chủ hóa nội dung và hình thức

nghệ thuật. Như đã nói ở trên, nếu Nguyễn Trãi là người “khai sơn phá thạch”

với những thể nghiệm bước đầu để mở đầu cho một lối thơ dân tộc thì Hồ Xuân

Hương là người tạo nên sự ổn định trong chính chỉnh thể của nó. Theo Nguyễn

Đăng Na: “So trước nhìn sau mọi người đều thừa nhận rằng thơ Hồ Xuân

Hương là rực rỡ nhất vì hình thức thơ đẹp hơn, dân tộc hơn và đại chúng hơn

cả”. Để làm nên diện mạo của thơ Nôm Đường luật giai đoạn này không chỉ có

nét hương xuân của thi sỹ họ Hồ, mà còn có những khuôn mặt tiêu biểu:

Nguyễn Công Trứ, Bà Huyện Thanh Quan,… Nguyễn Công Trứ với những

tình cảm chân thành, phóng khoáng, cuộc sống đời thường diễn đạt bằng lời thơ

giản đơn, bình dị cũng góp phần không nhỏ vào quá trình dân chủ hóa nội dung

và hình thức trong thơ Nôm Đường luật. Bà Huyện Thanh Quan, Hồ Xuân

Hương mang đến cho dòng thơ Nôm một bước phát triển vượt bậc ở phong

cách tác giả mà trước đấy chưa xuất hiện.

Giai đoạn cuối của thơ Nôm Đường luật.

Sang giai đoạn nửa cuối thế kỷ XIX, mặc dù đây là giai đoạn cuối nhưng

thơ Nôm Đường luật vẫn đạt được những thành tựu đáng kể.

Hai tác giả lớn cuối cùng của dòng thơ Nôm Đường luật là Nguyễn

Khuyến và Trần Tế Xương. Hai tác giả này đã chuyển thơ Nôm Đường luật từ

văn học trung đại sang văn học cận hiện đại, tiếp tục thừa kế xu hướng trào

phúng của thơ Nôm Đường luật với những vần thơ cười ra nước mắt ở sự kết

hợp nhuần nhuyễn giữa trào phúng và trữ tình. Nguyễn Khuyến và Tú Xương

đã nâng tầm khái quát nghệ thuật của thơ Nôm Đường luật lên một bước tiến

mới. “Chức năng phản ánh xã hội của thể loại này không chỉ dừng lại ở mức

“trữ tình thế sự”,“tư duy thế sự”, “trào phúng thế sự” mà còn vươn tới chỗ

phản ánh xã hội với những chi tiết hiện thực sinh động, phong phú” [44.tr.50].

Nguyễn Khuyến là một nhà thơ Nôm kiệt xuất của nước ta, và được nhận

định: Thơ Nôm là một bộ phận quan trọng nhất, có ý nghĩa nhiều mặt nhất mà

Nguyễn Khuyến để lại cho văn học dân tộc.

Thơ Nôm Đường luật vẫn đang có nhiều thành tựu, tuy nhiên do hoàn

cảnh lịch sử mới không cho phép sự tồn tại tiếp tục dòng thơ này. Cuộc xâm

lược của thực dân Pháp kéo theo những biến động ghê gớm, những thay đổi sâu

sắc và toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. “Ngày mà Tú Xương

vứt bút lông đi để viết bút chì” chính là ngày báo hiệu sự suy giảm của thơ

Nôm Đường luật. Chữ Nôm không còn được dùng trong các sáng tác nữa. Thể

loại thơ Đường luật ghi âm bằng chữ Hán kết hợp phương thức biểu ý mà trước

đó ta gọi bằng thơ Nôm giờ đã nhường chỗ cho thể thơ Đường luật viết bằng

tiếng Việt, hay còn gọi là chữ Quốc ngữ.

Trải qua bảy thế kỷ, từ khi hình thành, phát triển và kết thúc, với năm thế

kỷ phát triển rực rỡ, đó là giai đoạn từ Nguyễn Trãi đến Hồ Xuân Hương và

15

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu - ĐHTN

http://www.lrc-tnu.edu.vn/